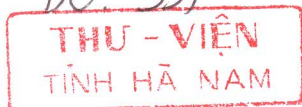


thế hệ tiên nhân về chứng kiến sự đổi thay, no đủ của mảnh đất Anh Hùng.

Yên Bắc - có cây gạo đầu đình Lũng Xuyên với ngàn hoa thắm đỏ như màu cờ Tổ quốc. Ngôi đình đã chứng kiến sự ra đời chi bộ Đảng đầu tiên của Hà Nam. Mảnh đất có hồn thiêng sông núi nên Lũng Xuyên đã sinh ra người chiến sĩ Cách mạng Nguyễn Hữu Tiến - một trong những người lãnh đạo chi bộ đầu tiên của Hà Nam. Ông đã vượt qua án tử hình ở Hà Nam để đi vào hoạt động Cách mạng trong Nam. Nơi hầm sâu tăm tối, ông vẫn nhìn thấy rực sáng ánh bình minh ngày Cách mạng thành công. Dầu án tử hình lần này đã cướp đi mạng sống của người con ưu tú thì gia sản ông để lại là hình dáng lá cờ Tổ quốc vẫn mãi mãi trở thành bất tử. Người vẽ lá cờ Tổ quốc - "Anh Hai Bắc Kỳ" đã hy sinh anh dũng trên mảnh đất Thành Đồng.

Có phải hồn thiêng sông núi đã nhắc nhở người dân Yên Bắc hôm nay phấn đấu không ngừng, cho một nông thôn ngày càng đổi mới. Cũng chính là sự lãnh đạo của Đảng, sự vững mạnh của đội ngũ cán bộ, Đảng viên, vai trò nòng cốt của Đảng bộ Yên Bắc cùng toàn dân phấn đấu. Đảng bộ gồm hơn 500 Đảng viên phân bố trong 16 chi bộ ở các luỹ tre xanh, ở nhà

ĐC: 337



trường và trạm y tế xã. Có thể nói, mọi lĩnh vực trong sản xuất nông nghiệp, việc tiếp thu cái mới, mọi hoạt động của thôn xóm đều có cán bộ, Đảng viên gương mẫu, miệng nói tay làm. Không có sự lãnh đạo chung chung. Đảng với dân là một sự hoà đồng trong cuộc sống và trong lao động. Mục đích chung của Đảng cũng là mục đích của toàn dân, đẩy lùi nghèo đói.

Yên Bắc nằm trên trục đường quốc lộ 38, cách Hà Nội 47 km về phía đông nam, cách Đồng Văn 4 km trên đoạn đường Đồng Văn - Hoà Mạc, chạy dài 7-8 km giáp ranh với Yên Nam. Diện tích đất nông nghiệp của Yên Bắc là 691 ha, trong đó 540 ha đất hai vụ lúa. Yên Bắc có kinh nghiệm của hơn 30 năm làm lúa giống, từ sản xuất giống cấp II, cấp I và giờ đây là giống nguyên chủng. Nghĩa là cấy giống siêu nguyên chủng cho vụ sau thu hoạch giống nguyên chủng, vừa nhập lại giống cho nhà nước, vừa cung cấp đủ giống tốt cho dân. Mỗi năm Yên Bắc sản xuất ra 400 - 500 tấn tóc giống, thu lợi 200 - 300 triệu đồng, chưa kể giống tốt góp phần làm tăng năng suất cho toàn dân. Có thể nói, năng suất lúa Yên Bắc luôn đứng đầu trong toàn tỉnh, đạt hơn 125 tạ/ha. Mấy năm gần đây, Yên Bắc khuyến khích toàn dân cấy giống mới, lúa lai, lúa thuần. Hợp tác xã hỗ trợ công làm đất

5.000đ/sào, hỗ trợ 2.000đ/kg thóc giống. Sau khi chuyển đổi Hợp tác xã Nông nghiệp thành Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp, doanh thu xấp xỉ 4 tỉ đồng/năm, trong đó 70% từ dịch vụ, 30% từ thu lợi phí.

Hoạt động dịch vụ thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, các loại hạt giống đều bán chịu cho dân, mỗi vụ cho dân nợ 300 - 400 triệu đồng. Cuối vụ đối trừ tiền dưa, tiền thóc giống dễ dàng như kiểu "cửa ruộng đắp bờ". Người nông dân không phải rút tiền túi đem đi nên mọi việc đều thuận lợi. Dưa chuột trồng vụ đông và nương mạ vụ xuân hơn chục vụ liền đã đi vào nề nếp. Dưa bao tử bán 2.500 đ/1 kg, dưa quả to bán 600 đ/kg, mỗi vụ vài ba trăm tấn, thu vài ba trăm triệu trên đất "mượn" để làm tăng vụ mà không phải đóng góp như vụ chính. vụ đông thêm mười mẫu bí xanh thu hơn mười tấn quả. Hơn 300 mẫu ngô lai thu 400 - 500 tấn hạt - nguồn lương thực dồi dào để phát triển chăn nuôi. Ngoài ra còn khoai lang, khoai tây và rau quả vụ đông. Yên Bắc đã xây dựng nhà máy chế biến rau quả để tiêu thụ sản phẩm cho dân.

Nhờ có sản phẩm trồng trọt dồi dào nên Yên Bắc phát triển chăn nuôi lớn. Tổng đàn lợn 2.500 đến 3.000

con luân chuyển, hệ số quay vòng 3-4 lứa một năm. Gần 200 con trâu bò sinh sản. Nhiều hộ nuôi 45 - 50 con lợn/1 lứa. Sản lượng lợn hơi xuất chuồng hàng năm 350 - 400 tấn, thu 4 - 4,5 tỉ đồng. Đàn gia cầm đa dạng và phong phú. Bên cạnh con gà ri truyền thống còn có gà lông trắng, gà Lương phượng, Tam Hoàng, vịt ca-pi, vịt siêu thịt, siêu trứng, ngan Pháp. Tổng đàn gia cầm 50-60 ngàn con, sản lượng trứng 40-50 ngàn quả. Tổng giá trị thịt, trứng đạt 3 - 3,5 tỉ đồng/năm.

Đồng chiêm, nơi xen kẽ nhiều ao hồ cho người dân nuôi cá. Năng suất cá đạt 1,7 tấn/ha, thu nhập gần 4 tỉ đồng/năm từ 39 ha ao hồ trong xã.

Tổng thu nhập từ chăn nuôi, thủy sản hàng năm đạt hơn chục tỉ đồng. Đó không phải là con số thống kê đơn giản, nó đã minh chứng cho sự năng động của người nông dân Yên Bắc biết làm giàu bằng chính sức lao động của mình trên mảnh đất quê hương.

Ngoài ra còn các nguồn thu khác cũng đạt 1,4 - 1,8 tỉ đồng/năm.

Đổi mới! Người dân Yên Bắc không còn phải thất lưng buộc bụng với tương cà mắm mặn. Bữa ăn đã có đủ dinh dưỡng với thịt, trứng, cá, đậu và rau quả quanh năm. Thôn xóm nào cũng có vài phần thịt cho bữa ăn hàng ngày đầy đủ. Chợ Lương mở rộng hơn

xưa. Yên Bắc hôm nay không chỉ có ăn no mặc ấm mà đã là ăn ngon mặc đẹp. Kinh tế dồi dư, người dân không chỉ xây nhà mình cao đẹp mà còn làm đẹp cả xóm làng.

Hợp tác xã dùng tiền thu được từ dịch vụ để xây dựng những công trình phúc lợi. Đường làng, xã được rải đá cấp phối hoặc đổ ba ta. Ngõ xóm đã được bê tông hoá. Kiên cố hoá được mấy km kênh mương. Đầu tư hơn 900 triệu đồng nâng cấp, cải tạo mạng lưới điện hạ thế mà không phải thu tiền của dân đóng góp. Hai ngôi trường cao tầng với 25 phòng học cho con em sớm chiều đến lớp. Trạm xá kiên cố có đủ thuốc phục vụ sức khoẻ cho dân. Yên Bắc không còn hộ đói, không còn mái nhà tranh. Chỉ còn 5% hộ nghèo đang cố gắng vươn lên. Cả xã có 25% hộ giàu, 42% hộ khá. Số hộ nghèo và hộ trung bình chưa đến nửa số dân. Đặc biệt, từ mấy chục năm nay, Yên Bắc đã có nhà nuôi dưỡng những người già không nơi nương tựa.

Chủ nhiệm Hợp tác xã Nguyễn Văn Hùng đầy tự tin đã nói: "Chúng tôi sẽ phấn đấu xoá hộ nghèo bằng cách làm ra nhiều sản phẩm hàng hoá. Dăm phần trăm chỉ dẫn thêm một chút là xong".

Đổi mới! Yên Bắc luôn đón đầu cái mới. Từ cuối

năm 1998, đầu năm 1999, Hợp tác xã Nông nghiệp Yên Bắc đã chuyển đổi thành Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp. Ruộng manh mún dần đổi thành ô thửa lớn. Nhiều hộ nhận gộp vào một thửa. Vùng trung được quy hoạch thành mô hình sản xuất đa canh: lúa - cá - vịt và bờ cao trồng cây ăn quả. Có thể nói, đồng ruộng Yên Bắc không lúc nào đất được "ngủ yên". Vừa gặt chiêm xong đã lật đất bờ ngả ngấu cấy ngay trà mùa sớm. Khi lúa mùa đở đuôi đã có ngô bầu ươm ở đầu bờ. Khoai tây nhú mầm xanh búp để sẵn sàng sáng cuốn tấm thảm vàng lúa chín, chiều trải thảm xanh cho ngô, khoai xuống với ruộng đồng. Ba tháng vụ đông, đất không còn phải co mình nứt nẻ trong giá rét mà lúc nào cũng chứa chan sức trẻ, căng tràn sự sống. Ngô, khoai, dưa chuột, đậu tương và rau xanh các loại. Một vụ làm thêm cho sản phẩm hàng hoá chất lượng cao, giàu dinh dưỡng được chuyển vào nhà máy chế biến rau quả, trở thành sản phẩm công nghiệp trong nông nghiệp.

Phấn đấu liên tục không mệt mỏi, sau mười ba năm đổi mới, Yên Bắc đã được Nhà nước tặng ba Huân chương Lao động, bảy cờ thi đua xuất sắc của Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, mười cờ thi đua xuất sắc của huyện và của tỉnh. Một vinh dự lớn

lao, tháng 8-2000 Yên Bắc đã được Nhà nước tuyên dương danh hiệu "Anh hùng trong thời kỳ đổi mới". Tháng 12-2000, giữa mùa đông - cả tháng trời rực nắng. Đất trời hoà quyện niềm vui với người dân Yên Bắc. Trẻ già rộn rã hân hoan đón danh hiệu Anh hùng. Trong một ngày, cả huyện Duy Tiên có bốn xã đón nhận danh hiệu Anh hùng, chỉ Yên Bắc đạt danh hiệu "Anh hùng trong thời kỳ đổi mới". Ba đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang thời chống Pháp.

Không thoả mãn với thành tích đã đạt được, Yên Bắc vẫn luôn luôn vươn tới. Đi trên cánh đồng Yên Bắc hôm nay, ta thư thái dưới hàng cây bóng mát. Màu xanh làm dịu nắng hè, cho câu hát dân ca lượn mềm sóng lúa, cho những cánh cò không còn phải lặn lội đồng sâu. Tôi bỗng muốn cất lên một câu ngẫu hứng:

*Xưa rồi Yên Bắc đồng chiêm/Lênh đênh sóng nước, đi thuyền bằng tay/Làng quê đổi mới từng ngày/Anh hùng rạng rỡ đất này sáng danh.*

## BÀN TAY NÂNG ĐỖ

*Bút ký*

**T**rong cuộc đời, ai chẳng có những bước đi chập chững. Những bước đi đầu tiên ở tuổi ấu thơ có ông bà, cha mẹ đưa tay nâng đỡ. Tuổi cắp sách đến trường thầy cô dắt dìu. Trong những tháng năm tập làm người lớn, chẳng bao giờ ta đơn độc giữa cuộc đời. Cho đến ngày trưởng thành ra lập nghiệp. Nhiều cá nhân, đơn vị kinh doanh, không phải ai cũng đầy đủ vốn. Có người đã lập nghiệp từ hai bàn tay trắng, mạnh dạn đứng ra sản xuất, kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, công ty hoặc đơn giản chỉ là tổ hợp. Lúc đầu từ nhỏ lẻ kiểu "cò con" để tự mình thăm dò bản thân mình, xem khả năng của mình sẽ làm được đến đâu. Làm rồi quen, rồi muốn làm hơn nữa, như đứa trẻ lớn lên thấy áo quần đã chật, phải may mới rộng hơn, chủ doanh nghiệp bỗng thấy mình cần vốn. Điểm xem ai sẽ là "bà đỡ" cho ta? Không phải "chọn mặt gửi vàng" mà là chọn nơi để cậy nhờ sự giúp đỡ nhiệt tình.



Ngân hàng Đầu tư - phát triển Hà Nam đã được nhiều khách hàng tìm đến. Có đơn vị sản xuất kinh doanh thua lỗ tưởng như đã đến bờ vực của sự phá sản. Đời sống của những người lao động sẽ về đâu?

Hiểu được nỗi băn khoăn và những bước gập ghềnh của người đi vay nợ, chủ nợ không dồn con nợ đến bước đường cùng để mong thu hồi vốn, chẳng cần biết khách hàng "sống chết mặc bay". Sống có tình có nghĩa, biết nhìn xa và biết mở đường cho người ta đi tới, lãnh đạo Ngân hàng Đầu tư - phát triển nhiệt tình cùng với khách nợ của mình tìm cách tháo gỡ khó khăn để vượt lên. Đồng tiền bỏ ra, nếu bóc ngắn cắn dài hay tham những, lãng phí thì vốn vay sẽ hết và chủ nợ sẽ thành vỡ nợ. Năng động và sâu sát - từ cán bộ lãnh đạo đến cán bộ chuyên môn luôn tìm cách tiếp cận với khách hàng, tư vấn về phương pháp đầu tư sao cho sản xuất phát triển nhanh, đồng tiền đầu tư có hiệu quả và nhanh thu hồi vốn. Nhờ vậy mà số khách hàng vay vốn ngắn hạn và trung hạn ngày một tăng. Ngân hàng Đầu tư - phát triển phục vụ khách hàng trong toàn tỉnh. Nguồn vốn cho vay lúc thấp nhất là hơn 400 tỉ đồng, lúc cao nhất là gần 800 tỉ đồng.

Ngân hàng là nơi đi vay để cho vay. Nguồn vốn

huy động luôn đáp ứng đủ nhu cầu phục vụ khách hàng. Từ đồng vốn cho vay để đầu tư, phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế lớn cho các đơn vị khách hàng đã giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần nâng cao mặt bằng kinh tế xã hội. Các nhà máy xi măng Bút Sơn, Kiện Khê, Nam Hà, X77, Nội thương đã tạo điều kiện cho nhiều ngàn lao động có việc làm ổn định, thu nhập khá. Hàng năm các nhà máy này sản xuất ra nhiều ngàn tấn xi măng, nộp ngân sách hàng trăm tỉ đồng, xí nghiệp gạch tuy nen đã sản xuất ra hàng chục triệu viên gạch, giải quyết việc làm cho gần 2.000 lao động, nộp ngân sách gần 2 tỉ đồng. Các đơn vị xây lắp đạt giá trị hơn 120 tỉ đồng, nộp ngân sách hơn 4 tỉ đồng, giải quyết việc làm cho gần 2.000 lao động. Đó là con số sơ bộ của năm đầu tiên vừa tách tỉnh. Từ bấy đến nay, số vốn huy động hàng năm được tăng lên cùng với số tiền cho vay và số khách hàng cũng tăng lên. Ngoài số khách hàng cũ vay tăng - ví như nhà máy Xi măng Bút Sơn đầu tư xây dựng dây chuyền II đã vay tới hơn 400 tỉ đồng ở đây. Nhiều khách hàng mới đã đến vay đầu tư cho sản xuất. Xí nghiệp khai thác đá - hàng năm sản xuất hơn 200.000 m<sup>3</sup> đá xây dựng. Xí nghiệp phân vi

sinh sản xuất hơn 700 tấn/năm. Tổng giá trị đạt hơn 330 tỉ đồng, nộp ngân sách hơn 13 tỉ đồng, giải quyết việc làm cho 4.000 lao động. Ngoài sản xuất kinh doanh, có đơn vị còn vay vốn để xây dựng các công trình thủy lợi, kiên cố hoá kênh mương, hay làm đường bê tông nông thôn bền đẹp.

Da dạng và phong phú. Khi các khu công nghiệp mọc lên, các xí nghiệp kế tiếp nhau xây dựng và phát triển sản xuất, khách hàng đến với ngân hàng Đầu tư - phát triển cũng tăng lên. Giữa khách hàng và ngân hàng có sự quan hệ qua lại mật thiết. Có nhóm khách hàng do Chính phủ chỉ định về. Có nhiều nhóm khách hàng trong tỉnh. Tất cả đều được ngân hàng nhiệt tình tạo điều kiện đáp ứng yêu cầu của khách. Đội ngũ cán bộ nghiệp vụ của ngân hàng còn đi đến các cơ sở tiếp thị, vận động, huy động tiền gửi tiết kiệm để có nhiều nguồn vốn cho vay. Cán bộ tín dụng sát sao, thẩm định các công trình, dự án để cho vay đúng đối tượng, giám sát, thu hồi nợ đúng kỳ hạn, tránh thất thoát hay chậm thu hồi nợ.

Nhờ có sự lãnh đạo năng động và sâu sát, từ đồng chí giám đốc Bùi Văn Khen đến phó giám đốc Lương Văn Niên, Lê Thị Mai - tất cả đều đoàn kết, thống nhất, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của đội ngũ

cán bộ chuyên môn; Hàng năm, đơn vị luôn huy động được nguồn vốn đủ sức đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất, giữ được chữ tín với khách hàng. Từ khi chia tách tỉnh đến nay, năm nào đơn vị cũng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được công nhận là đơn vị lao động giỏi. Ngân hàng Đầu tư - phát triển Hà Nam là một thành viên của Ngân hàng Đầu tư - phát triển Việt Nam - đơn vị Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới. Đảng bộ liên tục đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. Không hề nói về mình, song giám đốc kiêm bí thư Đảng uỷ Bùi Văn Khen luôn đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc, nhiều năm liền là chiến sĩ thi đua. Anh được công nhận là lao động giỏi cấp Trung ương. Anh là một cán bộ giản dị, khiêm tốn, cởi mở, dễ gần, được anh em trong đơn vị kính trọng, tin yêu.

Ngân hàng Đầu tư - phát triển - nơi tuyển chọn, bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiệt tình, trung thực. Đồng tiền là thước đo phẩm giá con người. Hàng trăm lần, cán bộ kiểm ngân, kho quỹ đã trả lại tiền thừa cho khách với tổng số tiền hàng trăm triệu đồng và phát hiện, ngăn chặn việc lưu thông tiền giả, góp phần làm lành mạnh thị trường tiền tệ ở Hà Nam.

Khách hàng tin cậy nơi đây - một đơn vị nắm giữ đồng tiền nhưng không cửa quyền mà luôn tạo điều kiện để đồng tiền phục vụ sản xuất, kinh doanh phát triển, đúng với chức năng của Ngân hàng Đầu tư - phát triển. Như bàn tay nâng đỡ những xí nghiệp, doanh nhân dẫu thiếu tiền vẫn đủ sức làm giàu.

# NGƯỜI HÀ NAM Ở HAI QUÊ

*Bút ký*

Cứ mỗi dịp cuối năm, trời đất chuẩn bị giao mùa lại làm cho lòng người xao xuyến. Trong cái giá lạnh cuối đông đã rạo rục xốn xang chuẩn bị đón xuân. Cây rụng lá tích nhựa mòng mọng trong mắt ngủ để sang xuân bật dậy - đâm chồi. Người xa quê mong đón trang báo xuân của tỉnh mình để biết được cảnh sắc quê hương, cho ấm áp nghĩa tình nơi quê moi. Đó là tâm tư tình cảm của người Hà Nam mà tôi đã gặp gỡ ở Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh và ở Nha Trang.

Như cây xanh bám rễ sâu vào đất, người Hà Nam ở nơi xa không chỉ hướng tình cảm về nguồn cội mà ngay trong cuộc sống hàng ngày, ai cũng mong làm việc hết mình để sánh vai cùng người dân bản xứ, cũng là mong làm rạng rỡ truyền thống đất Hà Nam văn hiến.

Hà Nam xưa, cái nghèo khó đến mức người ta

phải "sống mòn" lay lắt. Người nông dân không tác đất cắm dùi nhưng ý chí kiên cường dám đứng lên đối mặt cùng cái ác để có một Chí Phèo sống mãi đến ngày nay. Cái rốn đồng chiêm ngập chìm trong nước cho câu thơ của cụ Tam Nguyên quần quai nổi thương đời. Tác giả của những áng văn thơ bi hùng ấy đã làm cho Hà Nam sáng danh cùng bè bạn gần xa.

Người dân Hà Nam hôm nay, dù ở quê nhà hay trên quê mới, ai cũng muốn góp sức mình cùng toàn dân vượt nghèo khó, vươn lên. Xin mời những người con ở nơi xa hình dung bức tranh quê kể từ ngày đổi mới đến nay, và nhất là kể từ ngày chia tách tỉnh, trở về. Khi ở nhiều nơi, phong trào đô thị hoá lên nhanh thì ở Hà Nam, nông dân vẫn chiếm 87% dân số. Như một gia đình mới được "ở riêng", sức bật hơn hẳn những năm dài chung ghép. Chia tách tỉnh năm 1997, lần đầu tiên năng suất lúa đạt 93,4 tạ/ha đã là một đỉnh cao. Sản lượng lương thực 370.000 tấn, tổng thu từ nông nghiệp đạt 1.058,5 tỉ đồng. Bình quân lương thực đạt 4,5 tạ/người/năm. Những con số mà trước đây chưa đạt được bao giờ.

Ba năm sau, nông nghiệp Hà Nam đã khác xa.

Cái đỉnh cao năm 1997 đã lại hoá lưỡng đồi. Từ 93,4 tạ/ha lên 102,2 tạ/ha. Sản lượng lương thực đạt 413,3 ngàn tấn. Điển hình là huyện Duy Tiên đạt năng suất 110,2 tạ/ha, đứng đầu trong toàn tỉnh. Đến năm 2004, sản lượng lương thực đã đạt 422 - 151 ngàn tấn. Toàn tỉnh có gần 40.000 hộ đạt mức thu 50 triệu đ/năm. Năng suất lúa vượt lên nhờ cuộc cách mạng về giống mới. Đồng ruộng chủ yếu được cấy bằng giống lúa lai, lúa thuần, giống chất lượng cao. Nhìn đồng lúa bằng như trải thảm. Bên cạnh hai vụ lúa năng suất cao còn có vụ đông sản xuất ra nhiều sản phẩm hàng hoá, rau quả xuất khẩu. Một tập đoàn giống cây vụ đông phong phú. Nhờ sản xuất phát triển nên đời sống của toàn dân được nâng cao. Đến nay, 100% số xã có hộ giàu, thu nhập từ 20-50 triệu đồng/năm không phải là chuyện hiếm. Bữa ăn hàng ngày không còn diễn "trường ca" rau muống chấm tương. Câu ca cũ: "No ba ngày tết" chỉ còn trong ký ức. Ngày tết bây giờ là để thăm nhau, để du xuân với một mùa lễ hội.

Hà Nam - một bức tranh sơn thủy với dãy núi 99 ngọn soi bóng dòng sông Đáy. Núi chẳng cam lòng trầm mặc ngủ say, cho người dân bao đời ở nhà tranh vách đất. Núi tựa mình bưng dậy hoá thân



thành vật liệu xây dựng làm nên một Hà Nam "thành thị hoá" nông thôn. Những con đường lầy lội vũng chân trâu cho người dân lò dò bước cao bước thấp, nay đã được trải nhựa, trải bê tông hay cấp phối phẳng lừ. Hà Nam đứng đầu trong cả nước về đường giao thông nông thôn. Đá, xi măng kết duyên cùng sắt thép để làm nên cầu cống. Những chiếc vòi rồng ở trạm bơm chủ động tưới tiêu nước trong đồng. Những cây cầu vắt qua sông như cánh tay lực sĩ đón đưa từng đoàn xe chở vật liệu đi xa. Hàng chục cơ sở sản xuất xi măng của Hà Nam với hàng ngàn tấn xi măng xuất xưởng mà đứng đầu là nhà máy xi măng Bút Sơn đã có vị thế trong cả nước. Có thể nói, từ nhiều năm nay tôi không gặp một mái nhà tranh. Đôi vợ chồng son mới tách hộ làm gian nhà tạm cũng phải là tường xây, mái ngói. Làng quê nào cũng có nhà cao tầng ngang với ngọn cây xanh. Điện chiếu sáng thay cho ngọn đèn dầu leo lét.

Người Hà Nam đi xa như những cánh chim tung bay giữa bầu trời cao rộng, nhưng không lúc nào không nhớ đến quê hương. Quê hương rất đổi tự hào bởi có sáu huyện thị thì cả sáu đều được Nhà nước phong tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng.

Những người xa quê từ trước năm 1954 thật khó hình dung khí phách anh hùng của người Hà Nam đã bám đất giữ làng trong suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Người dân Hà Nam dù ở quê hay đi xa cũng mang trong mình dòng máu quê hương, ấm áp lửa nhiệt tình cách mạng. Điều đó thể hiện qua chặng đường công tác của mỗi người.

Thông qua hội đồng hương ở mỗi nơi, tôi được biết - tất cả cộng đồng người Hà Nam công tác, sinh sống ở Bà Rịa - Vũng Tàu, ở Thành phố Hồ Chí Minh hay ở Nha Trang và các tỉnh phía Nam, không có một cá nhân hay một hoạt động nào làm ảnh hưởng đến danh dự và truyền thống của quê nhà. Ngược lại, có rất nhiều người đã làm rạng danh quê mẹ Hà Nam. Ngay từ những ngày Cách mạng miền Nam còn nhiều khó khăn trong giai đoạn giao thời giữa hai chế độ, đã có hai cán bộ người Hà Nam có vị trí trong đội ngũ cán bộ Đặc khu uỷ của Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo, đơn vị trực thuộc Trung ương không thông qua cấp tỉnh. Đó là anh Phan Quốc Văn (người Kim Bình - Kim Bảng) và anh Ngô Văn Lực. Các anh kế tiếp nhau giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Đặc khu. Từ

năm 1991, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được thành lập đến nay - đã là "thế hệ thứ ba", người Hà Nam giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc ở đây. Người kế vị anh Văn, anh Lực là anh Vũ Xuân Kỳ - hiện đương nhiệm, quê Duy Tiên. Người địa phương trong này thường nói vui: "Hà Nam có "mả phát" về chức vụ này". Điều đó cũng có nghĩa - người Hà Nam có thiên hướng về đoàn kết dân tộc, thu phục lòng người, cùng chung sức xây dựng cuộc sống nơi quê mới. Đúng như Bác Hồ đã nói: "Quan san muôn dặm một nhà".

Anh Nguyễn Lập Nhụ - từ một cán bộ công an ở Hà Nam chuyển vào, anh đã trưởng thành là phó giám đốc du lịch phục vụ dầu khí. Tuổi 60, tuy đã nghỉ hưu, trong các buổi gặp gỡ, giao lưu, anh vẫn có những bước nhảy uyển chuyển của một cán bộ du lịch sành điệu. Lúc ấy, mọi ưu tư bay biến, chỉ còn lại nguyên hình một chàng trai "không tuổi", thanh thoát, vô tư. Anh Nguyễn Văn Mạnh - phó giám đốc đương nhiệm Sở Xây dựng Bà Rịa - Vũng Tàu. Tuổi 50, đang độ "chín" và đã có bề dày công tác. Anh năng nổ như một thanh niên sung sức. Anh Phạm Ngọc Thương - nguyên đại úy hải quân, hiện anh có một đội tàu vận tải mạnh nhất nhì cả nước. Trong

công việc, các anh như những cánh chim vượt sóng. Vậy mà - khi hai anh Mạnh - Thương hát song ca bài "Về quê" thì ngay cả những người đang sống ở quê cũng phải nao lòng. Phải chăng - các anh đã gửi gắm tất cả tình cảm của mình vào lời ca tha thiết nhớ quê hương!

Anh Đào Quốc Tuấn - kỹ sư thủy sản, một giám đốc doanh nghiệp có nhà máy chế biến hải sản. Anh đã về quê tuyển 200 lao động từ nông thôn vào làm công nhân trong nhà máy của anh, có chỗ ở và mức lương ổn định từ 800.000đ đến 1.000.000 đ/tháng. Anh Nguyễn Mạnh Chủ - một kỹ sư trẻ đã là trưởng phòng nghiệp vụ - Sở Giao thông Bà Rịa - Vũng Tàu. Anh Đào Bang nguyên là bác sĩ, hiện nay là giám đốc công ty Bảo Minh - công ty bảo hiểm của Thành phố Hồ Chí Minh ở Vũng Tàu. Anh Trần Cương là Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh. Anh Trần Đức Tiến - Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Anh Nguyễn Xuân Trường - giám đốc Công ty Dệt may Việt Thắng - Thành phố Hồ Chí Minh - đơn vị Anh hùng. Anh Nguyễn Tiến Khương - tiến sĩ, phó Hiệu trưởng Trường Đại học giao thông Thành phố

Hồ Chí Minh. Anh Hoàng Minh Phương - phó tổng giám đốc Xí nghiệp liên hợp Ba Sơn - nhà máy đóng tàu của hải quân.

Ở Nha Trang - anh Ngô Kiến - quê Lạc Tràng cán bộ uỷ ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà, chủ tịch Hội đồng hương Hà Nam ở Khánh Hoà. Anh Nguyễn Văn Đính - quê Duy Tiên, phó giám đốc Học viện Thông tin quân sự... Không thể kể hết những người con của Hà Nam đã và đang thành danh trên quê mới, song vẫn một lòng hướng về quê.

Anh Nguyễn Tiến Thắng - Chủ tịch Hội đồng hương Hà Nam ở các tỉnh phía Nam cho biết. Có rất nhiều người con của Hà Nam ở trong này đã thành đạt ở các lĩnh vực khác nhau, song không ai muốn nói đến thành tích của mình. Nhiều anh em đã góp số tiền lớn của cá nhân trong việc làm tình nghĩa với quê hương, nhưng các anh chỉ ẩn danh tập thể. Ngay khi là giám đốc một đơn vị Anh hùng, người lãnh đạo cũng không nói đến thành tích của mình. Tất cả chỉ nói về tình cảm với quê hương, gặp gỡ người quê hương là quý.

Tôi thâm nghĩ - tình cảm của mỗi người như những mạch nước ngầm, dù ở đâu cũng góp phần

làm anh cây tốt lá. Từ muôn nẻo vẫn hướng về một  
cội. Trong nắng thu vàng óng, trong sương giá cuối  
năm, dưới mưa xuân ấm áp hay cái nắng chói chang  
của mùa hè - người ở quê hay ở phương xa, những  
người con của Hà Nam đều làm hết sức mình vì quê  
hương giàu đẹp - cho Hà Nam có sức vươn như cành  
vượt<sup>(\*)</sup> mùa xuân.

---

(\*) *Cành vượt*: cành cây khoẻ, có sức vươn mạnh.

# HÀ NAM HÔM NAY

*Bút ký*

Một ngã ba sông hai ngã ba sông. Phải chăng thuở xa xưa, mảnh đất này có rồng thiêng phun châu nhả ngọc nên đã tạo ra tụ điểm quần ngư tranh châu ở những ngã ba sông? Châu ngọc không chỉ ở trong tầng sâu trầm tích hay trong miệng con trai ngậm giữ ngọc muôn đời. Hà Nam của tôi - châu ngọc lộ thiên ở hình sông thế núi, ở dải đất phù sa ven những dòng sông và ở cả đồng chiêm lâu nay đã không còn ngập úng. Châu ngọc nằm ngay trong bàn tay thô ráp của những người cần cù lao động sớm hôm, trong nông nghiệp và cả trong công nghiệp.

Hà Nam - mới chỉ được đặt tên từ 115 năm trở lại đây, song mảnh đất này được khai sáng từ mấy ngàn năm trước. Có thể nói, mảnh đất Hà Nam nằm trong lịch sử nền văn minh lúa nước tự lâu đời. Những ngôi mộ thuyên ở Yên Bắc đã chứng minh điều đó. Trống đồng Ngọc Lũ, trống đồng

Tiên Nội có cùng thời với nền văn hoá Đông Sơn? Ở thập kỷ 40 của kỷ nguyên thứ nhất, trên đất Phù Khê (Phù Vân hôm nay) đã có vị tướng tài giúp Bà Trưng đánh giặc, được bà phong là Đức Cẩn Thiện Đại Vương - (tương đương với đại tướng bây giờ). Ngôi đền thờ Đức Cẩn Thiện Đại Vương được dân làng dựng trên nền nhà cũ của Ngài và giờ đây, người Phù Vân vẫn thắp ngày hương khói. Dải đất từ Ba Sao, núi Cốc chạy dài đến Hang Luồn, Kẽm Trống là nơi nghĩa quân của Đức Cẩn Thiện và nữ tướng Lê Chân cố thủ. Tướng, quân quyết tử đến giọt máu cuối cùng để giữ gìn sông núi. Đền thờ Bà Lê Chân nơi chân núi Lạt Sơn ghi chiến tích một thời oanh liệt.

Hà Nam - nghề trồng dâu nuôi tằm hôm nay phát triển cũng là nhờ bà Nguyệt Nga - nữ tướng của Bà Trưng truyền dạy từ thuở ấy, cho hôm nay lụa tơ tằm của Hà Nam có mặt trên thị trường quốc tế.

Hà Nam - Núi Cấm, Ngũ Động Sơn, vườn Trúc soi gương trời bóng nước dòng sông Đáy hiền hoà, nơi dừng chân, ém thuyền của tướng lĩnh Lý Thường Kiệt cùng đoàn quân đi đánh giặc thuở nào - chiến thắng.

Dòng sông Đáy năm nao sóng vỗ mạn thuyền